

Bản án số: 173/2017/HSPT
Ngày 29/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Võ Đình Thắng**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Ông **Đặng Văn Mạnh**

Thư ký phiên toà: Ông **Phan Văn Cương** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 147/2017/HSPT ngày 11/8/ 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tá V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 10/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Tá V**, sinh ngày 28/3/1994 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Số chứng minh nhân dân 205... do công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 17/02/2011; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn T (s) và bà Nguyễn Thị Kim L (c); Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tá V và Bùi Văn P là bạn bè quen biết nhau do chơi game cùng quán internet Đ. Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2016, V đang ngồi chơi game tại quán internet Đ thì thấy P chạy xe mô tô Yamaha Exciter BKS 91N1 – 322... đến quán game chơi, nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh P để bán lấy tiền tiêu xài. Để

thực hiện hành vi phạm tội, V vào mạng xã hội Facebook đăng tin cần bán xe như hình với giá 4.000.000 đồng. Sau khi đăng bài, V tiếp tục chơi game đến 22 giờ cùng ngày thì V nhận được tin nhắn có người cần mua xe và hẹn 22 giờ 30 phút đến 121 Nguyễn Huy Tưởng để xem xe và mua bán. Đến 23 giờ, V nói dối anh P cho mượn xe để đi ăn khuya thì anh P đồng ý. V lấy chiếc xe mô tô Yamaha của anh P chạy lòng vòng 15 phút rồi quay lại trả xe cho anh P. Sau đó V vào lại mạng xã hội hẹn người mua xe lúc trước đến 23 giờ 30 giao dịch và được người đó đồng ý. Sau khi liên lạc xong, V xóa tài khoản Facebook đã lập nói trên rồi tiếp tục mượn xe anh P lần 2 nói dối là đi công chuyện. Anh P đồng ý cho V mượn xe và giao chìa khóa xe cho V. V điều khiển xe mô tô đến số 121 đường Nguyễn Huy Tưởng và bán chiếc xe cho người thanh niên này với giá 4.000.000 đồng.

Theo định giá xe mô tô Yamaha Exciter BKS 91N1 - 322... của anh Bùi Văn Ph bị Nguyễn Tá V chiếm đoạt có trị giá 45.900.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 10/7/2017 Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm b, h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: **Nguyễn Tá V** 18 (mười tám) tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 19/7/2017 bị cáo Nguyễn Tá V có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt với lý do chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân từng bị bệnh tim, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Bị cáo Nguyễn Tá V đã có hành vi gian dối chiếm đoạt của anh Bùi Như P 01 xe mô tô có giá trị 45.900.000 đồng. Do đó bản án sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 10/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên xét thấy bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tá V cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm và cho rằng bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tá V tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Nguyễn Tá V đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô Yamaha Exciter BKS 92N1-322..., trị giá 45.900.000 đồng của anh Bùi Như P, bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định của mình bị cáo đã có hành vi gian dối giả vờ mượn xe mô tô của anh P đi công chuyện rồi chiếm đoạt, sau đó V đem xe mô tô này bán cho một đối tượng không rõ lai lịch với giá 4.000.000 đồng. Với hành vi này tại bản án sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 10/7/2017 Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã xét xử bị cáo Nguyễn Tá V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tá V thì thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác với giá trị 45.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phong ngừa chung. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên xét thấy Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo. Đồng thời đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là phù hợp. Mặt khác sau khi xử sơ thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Tá V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tá V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm b, h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Tá V 18 (mười tám) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Tá V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo khác, về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSNDTPĐN;
- P. HSNV CA TPĐN (PV 27);
- THA quận Liên Chiểu;
- VKS quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- TAND quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Võ Đình Thắng